

Jack London

Nhóm Lửa

Trời đã sáng mà vẫn âm u lạnh lẽo vô cùng. Anh rẽ khỏi con đường chinh dọc theo dòng sông I-u-con và leo lên bờ đất cao, nơi đây 1 con đường mòn ít người qua lại chạy lờ mờ về hướng đông, qua khu rừng thông bát ngát. Bờ đất dốc, nên leo lên đến đỉnh, anh dừng lại thở, nhưng để tỏ ra mình làm như thế không phải do mệt, anh nhìn vào đồng hồ. Đã 9h sáng. Mặt trời chưa xuất hiện, thậm chí chưa có dấu hiệu gì tỏ ra hôm nay mặt trời sẽ xuất hiện, dấu trên trời không có 1 bóng mây. Đó là 1 ngày quang đặng, vậy mà vẫn như có 1 tấm màn vô hình bao phủ lên vạn vật, 1 cảnh âm u làm cho ngày tối lại, và lại cũng do không có mặt trời. Dầu thế, anh vẫn không tỏ ra lo lắng. Anh đã quen với cảnh thiếu ánh mặt trời. Đã từ bao ngày nay anh có nhìn thấy ánh mặt trời đâu, hơn nữa anh cũng biết rằng phải 1 vài ngày nữa cái quả cầu rạng rỡ kia mới lộ ra khỏi chân trời phương nam trong chốc lát để rồi lại biến mất ngay.

Anh ngoái nhìn lại con đường vừa đi qua. Con sông I-u-con rộng gần 2 cây số nằm giấu mình dưới 1 lớp băng dày 1 thước. Trên mặt lớp băng đó là 1 lớp tuyết dày hơn thế. Tuyết trắng 1 màu,

chỗ nào băng ùn lại nhiều, mặt tuyết cuộn lên thành những đợt sóng gợn lăn tăn. Từ bắc xuống nam, xa hút tầm mắt, tuyết trải trắng 1 màu menh mang, trừ có con đường nhỏ như sợi tóc kia in thẳm ngoằn ngoèo quanh khu rừng thông về phía nam, rồi lại chạy quanh co ngược lên phía bắc, và biến mất sau khu rừng thông khác. Con đường vạch nhỏ thẳm như sợi tóc này là con đường mòn - lại là con đường chính - chạy về phía nam, khoảng ngót 1000 cây số để đến đèo Trin-cút và hồ nước mặn! Rồi về phía bắc, hơn 100 cây số để tới Do-xơn, và chạy tiếp về phương bắc 2000 cây số nữa để tới Na-la-tô, cuối cùng đến Xanh Mai-sơn nằm trên bờ biển Be-rinh, phải tới trên 2000 cây số nữa. Nhưng tất cả những thứ như con đường mòn nhỏ như sợi chỉ thần bí, dài muôn dặm ấy, cảnh thiếu ánh mặt trời, cái rét khủng khiếp, cho đến cảnh hoang vu kỳ quái quanh đây đều không gây ấn tượng gì đối với anh. Không phải do anh đã quen thuộc từ lâu với cảnh tượng ấy. Anh là người mới đến khu này, 1 kẻ "xa lạ", và đây là lần đầu tiên anh qua mùa đông ở vùng này. Khốn nỗi anh không có óc tưởng tượng. Anh lạnh lện, nhay bén trước việc đời, nhưng chỉ đối với công việc, chứ trước ý nghĩa của những công việc ấy, anh lại chẳng hay biết gì. 50 độ dưới không có nghĩa là độ lạnh giá phải là 80 độ. Thực tế đó chỉ gây cho anh 1 cảm giác lạnh và khó chịu, thế thôi, chứ anh không nghĩ đến 1 điều là mình, cũng như con người nói chung, rất mỏng manh

trước nhiệt độ, chỉ có thể chịu đựng được nhiệt độ nóng hay lạnh ở mức rất giới hạn; và cũng vì thế mà anh không nhận ra 1 điều rằng con người đâu có phải là bất tử, và anh không xác định được vị trí của con người trong vũ trụ. 50 độ dưới không đối với anh chỉ là cái rét lạnh thấu xương, mà muốn chống lại, chỉ việc đeo găng, đội mũ che tai, đi giày da và tất thật ấm. Anh chưa bao giờ nghĩ rằng liệu ở nhiệt độ dưới 0 độ còn có điều gì khác nữa hay không.

Lúc quay lại tiếp tục cuộc hành trình, anh nhỏ nước bọt xem trời lạnh đến mức nào. Vừa mới nhỏ xong, 1 tiếng nổ giòn tan làm anh giật mình. Anh lại nhỏ 1 lần nữa. Lần này nước bọt chưa kịp rơi xuống tuyết đã nổ tan ngay trong không khí. Anh vẫn biết là 50 độ dưới 0 độ, nước bọt nhỏ xuống tuyết là nổ vỡ, nhưng lần này nước bọt lại nổ vỡ ngay trong không khí. Như vậy, không còn nghi ngờ gì nữa, nhiệt độ phải lạnh hơn 50 độ dưới 0, nhưng lạnh hơn bao nhiêu độ thì anh không biết. Song thế đã hể chi.

Anh phải về khu mỏ cũ ở nhánh sông bên trái của con sông Hen-đơ-xơn, nơi đó anh em đang đợi. Họ từ miền sông In-đi-ơn đến đây trước, sau khi băng qua lưu vực sông, trong khi đó anh còn đi vòng quanh để quan sát xem liệu mùa xuân tới có thể chở củi từ các cù lao trên sông I-u-con ra được không. Anh mong về tới trại vào khoảng 6h chiều. Lúc đó chân trời đã tối và anh em chắc cũng về đến nơi, bếp lửa sẽ bùng lên và bữa cơm tối chắc cũng

sẵn sàng. Sực nhớ đến bữa ăn trưa nay, anh lấy tay nắn vào cái gói cộm cộm dưới áo, gói trong 1 chiếc khăn tay và đang nằm dưới chiếc áo sơ-mi, sát ngay da thịt anh. Chỉ có cách đó mới giữ cho bánh bích-quy khỏi bị khô cứng vì giá lạnh. Anh khoan khoái mỉm cười 1 mình khi nghĩ đến những chiếc bánh bích-quy cắt đôi đầm mỡ và chiếc nào cũng kẹp 1 miếng thịt rán to bự.

Anh tiến sâu vào khu rừng thông bát ngát. Con đường mòn chỉ còn lờ mờ. Từ hôm có chiếc xe trượt tuyết cuối cùng đi qua, đến giờ tuyết đã rơi ngập tới 30 phân còn anh lại cảm thấy mừng vì không cần đến xe trượt tuyết, như thế đi lại đỡ công kèn. Đúng ra anh chẳng mang theo người cái gì trừ bữa ăn trưa gói trong chiếc khăn tay. Dầu sao anh cũng phải kinh ngạc trước cái rét. Quả là rét ghê người, anh nghĩ khi đưa bàn tay đeo găng lên xoa mũi và 2 bên gò má đã tê cứng. Anh có râu rậm đến thế mà vẫn không sao che nổi hết 2 bên gò má cao và cái mũi nhọn hoắt nhô ra 1 cách khiêu khích trước bầu không khí giá buốt.

Theo sau sát gót anh là 1 con chó to thuộc giống địa phương, lai sói, lông xám, từ thân hình tới tính khí đều không có gì khác mấy với người anh em của nó là giống sói rừng. Con vật có vẻ lo lắng trước cái rét kinh hồn đó. Nó biết trời rét như vậy thì đi đâu cũng không phải lúc. Linh tính của nó nhạy bén hơn sự xét đoán của con người nhiều. Thực tế hôm đó không phải trời chỉ rét hơn 50 độ dưới 0 mà là rét đến 60, 70 độ la chẳng khác. Đúng ra trời rét

đến 75 độ dưới 0. Vì điểm đông lạnh là 32 độ, nên độ lạnh giá phải là 107 độ. Con chó không biết gì về bàn thờ biểu, có lẽ trí óc nó không có được ý thức nhạy bén về 1 hoàn cảnh rét buốt như trí óc con người. Nhưng nó lại có bản năng riêng, khiến cho nó linh cảm được mối nguy hiểm, dù chỉ lơ mơ, làm nó sợ, cứ bám lấy gót chủ, rồi mỗi lần anh có cử chỉ khác thường là nó lại mong chủ mình chóng về đến trại, hay tìm 1 chỗ nào đó để ẩn nấp và nhóm lửa sưởi. Con chó đã biết lửa là gì nên nó rất mong có lửa, bằng không, đành phải đào 1 lỗ dưới tuyết để chui xuống nằm thu mình cho ấm.

Hơi thở của nó đóng thành bụi tuyết bám trên lông, nhất là dưới cằm, trên mõm và trên mi mắt của nó trắng xoá cả. Bộ râu của anh như râu ngô cũng đọng đầy tuyết và mỗi lúc 1 thêm dày khi anh phả hơi thở ấm ra. Ngoài ra, anh lại nhai thuốc lá nên miệng đông cứng toàn băng tuyết, khiến cho có nhử cũng không gọn. Kết quả là bộ râu trông như pha lê có màu hồng như hổ phách do nước bọt quện nhựa thuốc tạo thành cứ mỗi lúc 1 dài ra dưới cằm. Giá anh ngã chắc bộ râu ấy đã vỡ tan ra như thủy tinh.

Nhưng anh không quan tâm đến cái vật lòng thòng phụ ấy. Ai là người nghiện nhai thuốc ở cái xứ sở này đều phải gánh chịu hình phạt ấy, mà trước đây cũng đã 2 lần anh ra đi trong khi trời giá buốt đột ngột như thế này rồi nhưng hồi đó hàn thử biểu bằng rượu ở Xic-xti Mai-lơ có lần chỉ 50 độ, có lần chỉ 55 độ dưới 0

độ.

Anh tiếp tục đi được 20 cây số qua khu rừng bằng phẳng, rộng, toàn những bụi cây thấp mọc, sau đó rẽ xuống 1 dòng sông nhỏ đã đóng băng. Đó là con sông Hen-đơ-xon, và anh biết mình còn cách những nhánh sông độ 15 cây số. Anh nhìn đồng hồ - mới 10h. Như vậy, tốc độ đi khoảng 6 cây số 1 giờ, nên anh nhắm tính mình sẽ tới chỗ ngã ba sông vào khoảng 12h trưa. Anh quyết định sẽ dừng lại ăn trưa ở đó để mừng kết quả.

Con chó vẫn bám sát gót anh, và khi thấy chủ đi xuống men theo lòng sông, nó cụp đuôi thất vọng. Vết xe trượt tuyết cũ vẫn còn rõ, nhưng 1 lớp tuyết dày đến gang tay đã phủ hết dấu những chiếc xe cuối cùng đi qua đó. Đã hàng tháng nay không có ai qua lại dòng sông lặng lẽ này. Anh vẫn bước đều. Vốn là người không hay suy nghĩ, mà ngay lúc đó cũng chẳng có gì làm anh phải nghĩ ngợi cả ngoài việc sẽ ăn trưa khi đến chỗ ngã ba sông và đến 6h sẽ về tới trại với anh em. Anh chẳng có ai mà trò chuyện, mà có chẳng nữa, anh cũng không thể nói được vì băng đã đông cứng nơi miệng. Vì vậy anh tiếp tục nhai thuốc lá bồm bồm, và bộ râu màu hổ phách cứ dài thêm.

Chốc chốc anh lại nhớ rằng trời lạnh khủng khiếp. Chưa bao giờ anh chịu 1 cảnh rét buốt đến thế. Vừa đi, anh vừa đưa mu bàn tay đeo găng lên xát mạnh vào gò má và mũi. Anh làm thế 1 cách vô ý thức, hết tay bên này lại đổi sang tay bên kia. Nhưng dù cho

anh có xoa thế chẳng nữa, cứ hể ngoi tay là hai gò má lại tê cóng, và 1 lát sau, đầu mũi của anh cũng tê cóng lại. Anh biết chắc 2 má mình đã bị tê cóng và bỗng nhiên thấy hối tiếc là đã không nghĩ ra cách làm thêm 1 cái bao bọc lấy mũi như kiểu anh chàng Bát vẫn đeo khi trời trở rét đột ngột. Cái bao mũi ấy cũng che cả má nữa. Nhưng dầu sao điều đó cũng chẳng hệ trọng mấy. Má tê cóng thì đã sao? Có chẳng cũng chỉ hơi buốt 1 chút, hoàn toàn không gì nghiêm trọng.

Dù không nghĩ ngợi gì, anh vẫn chăm chú quan sát và nhận thấy có nhiều thay đổi trên dòng sông, những chỗ gấp khúc và những đóng gỗ để chông chát, ngoài ra anh cũng luôn nhận ra 1 cách nhạy bén nơi mình đang đi lên đó. Đó lần đến 1 chỗ rẽ, anh vội nhảy sang 1 bên như 1 con ngựa kinh hoàng, rồi lại đi vòng trở về con đường cũ mấy bước. Anh biết dòng sông đóng băng trong suốt đến tận đáy - không có con sông nào có thể chảy vào mùa đông Bắc cực - nhưng anh cũng biết là vẫn có những dòng sườn từ những sườn đồi chảy giữa lớp tuyết và băng. Anh biết rằng cả trong những buổi trời rét đột ngột nhất, cũng không bao giờ những dòng suối đó đóng băng được song như thế lại nguy hiểm. Đó là những cạm bẫy, chúng dấu những vùng nước ngầm dưới lớp tuyết dày từ 7 phân đến hàng thước. Đôi khi có 1 lớp băng mỏng chừng 1 phân phủ trên mặt nước, rồi trên là 1 lớp tuyết. Cũng có khi nước và băng lại chồng lên nhau lẫn lộn,

khiến cho ai sảy chân trượt xuống, thì cứ gọi là phải ngấp đến ngang lưng.

Chính vì thế mà anh đã hoảng hốt nhảy lùi lại. Anh thấy dưới chân mình đã hơi lún và nghe thấy lớp băng ở dưới tuyết kêu răng rắc. Trời rét như thế này mà để chân ướt thì thật rầy rà và nguy hiểm. Ít ra cũng bị chậm trễ vì phải dừng lại để nhóm lửa, cởi giày, hong chân và hong tất, giày cho khô. Anh đứng xem xét kỹ lòng sông và 2 bên bờ rồi mới dứt khoát cho rằng mạch nước chảy từ phía bên phải. Dẫn đo 1 lát, lấy tay xoa mũi và má, anh đi vòng sang bên trái, dò từng bước, vừa đi vừa nghe ngóng. Khi thấy không còn nguy hiểm nữa, anh mới lấy 1 miếng thuốc lá khác ra nhai và lại tiếp tục đi với tốc độ 6 cây số 1h.

Suốt 2 tiếng đồng hồ sau, anh gặp nhiều những cái bẫy tương tự. Thường lớp tuyết phủ trên những vũng nước ngầm trông như trũng xuống và kết đặc lại như đường phèn, báo hiệu sự nguy hiểm. Ấy thế mà có lần anh vẫn suýt chết. Thấy bị nguy hiểm, anh bắt con chó đi lên trước. Con chó không muốn đi, nó cứ chùn lại, làm anh phải thúc mạnh, khiến nó phải chạy nhanh qua mặt tuyết trắng bằng phẳng đó. Bỗng nó hụt chân nghiêng về 1 bên, rồi chạy thoát đến chỗ vũng chắc hơn. 2 chân trước của nó bị ướt nên nước bám vào đấy lập tức đóng thành băng. Con chó vội liềm lấy liềm để cho hết chỗ băng đóng ở chân, rồi nằm lăn ra tuyết, lấy răng gặm hết chỗ băng đóng giữa những kẽ chân. Đây

là bản năng, vì để băng vương vào đấy, chân của nó sẽ đau. Nó không biết như thế, mà chỉ làm theo lời nhắc nhở thần bí từ nơi sâu thẳm trong con người nó. Nhưng chủ nó lại biết nên anh tháo găng bên phải ra sau khi phán đoán sự việc, và giúp con chó gỡ hết những mảnh băng nhỏ đi. Vừa tháo găng ra chưa quá 1' mà anh cũng phải ngạc nhiên khi thấy mấy ngón tay của mình bị tê cứng lại. Rõ ràng trời rất rét. Anh vội đi ngay găng tay vào, rồi đập mạnh vào ngực.

Đã 12h trưa, lúc này bầu trời trở nên sáng sủa nhất. Nhưng trong cuộc hành trình mùa đông của mình, mặt trời hãy còn xa tít tắp ở phương Nam, chưa thấy sáng nơi chân trời. Gò đất cao đứng sừng giữa chân trời và dòng sông Hen-đơ-xon, nơi anh đã đi dưới bầu trời trong sáng vào giữa trưa mà không để lại 1 bóng nào. Vào đúng 12h rưỡi, anh đến chỗ ngã ba sông, trong lòng thấy thoải mái trước tốc độ đó. Nếu giữ được tốc độ đó, chắc chắn đến 6h anh sẽ có mặt bên các bạn của mình. Anh cởi cúc áo choàng, sau đó đến chiếc áo sơ-mi và kéo ra gói bánh ăn trưa. Anh làm động tác đó không quá 15 giây đồng hồ, vậy mà những đầu ngón tay để hở đã bị tê cứng liền. Anh không đeo găng tay, mà lại đập mạnh các ngón tay hàng chục cái vào đùi. Sau đó, anh ngồi xuống 1 khúc cây phủ đầy tuyết và ăn trưa. Những cảm giác đau nhói sau khi đánh mạnh những ngón tay vào chân biến đi thật nhanh, khiến anh hoảng sợ. Anh không còn kịp ăn miếng

bánh nữa, liền đập những ngón tay liên hồi, rồi đi găng tay vào, và tháo găng bên kia ra để ăn bánh. Anh định cắn 1 miếng lớn, nhưng tuyết đông cứng quanh miệng không sao há ra được. Anh quên khuấy không nhóm lửa cho hết công. Trước sự ngu ngốc của mình, anh chặc lưỡi chưa dứt thì ngay lúc ấy, mấy ngón tay để trần kia bị tê cứng lại. Anh cũng nhận thấy rằng lúc đầu ở mấy đầu ngón chân còn có cảm giác nhúc nhối, nay khi vừa ngồi xuống thì cảm giác ấy không còn nữa. Anh cũng sợ không hiểu những ngón chân ấy ấm hay bị tê cứng nữa, nhưng khi cố ngoáy những ngón chân trong giày mới biết là chúng đã bị tê thật.

Anh vội vã đi găng tay vào rồi đứng dậy, trong người thấy hơi sợ. Anh ráng sức dậm chân cho tới khi hai bàn chân thấy đau, nghĩ bụng quả là trời rét ghê thật. Ông già từ vùng sông Lưu huỳnh đã nói đúng là thỉnh thoảng ở vùng này lại có 1 đợt rét khủng khiếp. Vậy mà lúc ấy anh đã cười nhạo ông ta! Điều đó chứng tỏ rằng đừng có bao giờ dám chắc 1 điều gì. Rõ ràng là trời rét thật, không còn lằm vào đâu được. Anh đi đi lại lại, dậm chân, rồi lại đập tay cho đến khi thấy nóng người lên mới yên tâm. Đoạn anh chạy đi kiểm củi còn mắc lại ở những bụi cây khi nước tràn lên vào mùa xuân năm ngoái, rồi rút diêm ra nhóm lửa. Cẩn thận lắm mới nhen được ngọn lửa, dần dần ngọn lửa bùng lên cháy vù vù. Anh hơ mặt vào gần lửa cho tan hết băng, và nhờ

có hơi nóng của lửa, anh mới ăn được bánh. Tạm thời cái rét của không gian bị lùi bước. Con chó cũng thấy khoan khoái, duỗi chân sát vào đồng lửa để lấy hơi ấm, nhưng cũng nằm đủ xa để khỏi bị cháy lông.

Ăn xong, anh nhồi thuốc vào tẩu rồi ngồi hút 1 cách khoan khoái. Đoạn anh đi găng, kéo 2 giải mũ che cho tai thật chặt, rồi lại tiếp tục men theo con đường mòn bên sông ngược lên phía nhánh sông bên trái. Con chó tỏ ra chán nản, ngoái lại nhìn đồng lửa 1 cách thèm khát. Anh chủ thật không biết lạnh. Có lẽ đời ông cha của anh ta cũng không biết lạnh, 1 cái lạnh không lường, lạnh tới 107 độ dưới 0. Nhưng con chó biết lạnh tổ tiên của nó biết, và nó thừa hưởng được sự hiểu biết đó. Nó biết trời rét khủng khiếp như vậy mà đi ra ngoài thì thật nguy hiểm. Đã thế, chỉ nên nằm cuộn tròn trong 1 cái lỗ đào dưới tuyết và đợi cho đến lúc mây kéo về giăng kín cả bầu trời mang đi, cái lạnh đó. Và lại giữa người và vật đâu có sự tương thân tương ái. Con vật chỉ làm nô lệ cho người mà thôi và những cái vuốt ve mà nó từng được hưởng chỉ là những cái vuốt ve của những cái roi và những tiếng quát tháo ác nghiệt dọa đánh. Vì vậy, con vật đã không tỏ ra muốn nhọc lòng truyền nỗi lo sợ của nó cho người chủ. Đâu có phải người chủ mà nó nuôi tiếc đến lửa, chẳng qua nó tỏ thái độ ấy là vì chính bản thân nó; nhưng chủ nó huýt sáo và gọi nó bằng tiếng roi quát vun vút trong không khí, khiến con vật vội

chạy sát theo gót anh ta.

Anh nhai thuốc tiếp, 1 bộ râu mới màu hổ phách lại bắt đầu hình thành. Và trong nháy mắt; hơi thở của anh đã đóng băng trắng xoá như bột trên bộ ria mép, lông mày và mi mắt. ở phía bên trái của dòng sông Hen-đơ-xon có vẻ không có nhiều những con suối ngầm, vì anh đã đi được nửa tiếng đồng hồ mà không thấy dấu hiệu gì, vậy mà vẫn có. ở 1 chỗ chẳng có dấu hiệu gì, nơi mặt tuyết phủ mềm mại phẳng lì như báo hiệu là bên dưới cũng rắn chắc, thì anh lại thụt chân. Chỗ đó không sâu lắm, nên chỉ bị trót đến giữa bắp chân, sau đó anh leo lên được 1 khoảng bằng vừng chắc.

Bực mình, anh chửi đồng mấy câu. Cứ hy vọng thế nào cũng về tới trại với anh em vào lúc 6h, vậy mà lúc này lại phải chậm hàng tiếng đồng hồ mãi rồi, vì phải ngồi nhóm lửa và hong cho khô giày và tất. ở nhiệt độ thấp như vậy, anh biết việc đó rất cần thiết. Anh tiến lại gần bờ sông và leo lên. Trên bờ sông lẫn lộn trong bụi cây mọc quanh những cây thông nhỏ, có vô khối củi khô - đặc biệt những cây con, ngoài ra, còn có cả khô vương lại từ năm ngoái. Anh chất mấy cành lớn xuống mặt tuyết làm nền cho ngọn lửa mới nhóm khỏi bị tắt vì tuyết tan. Anh đánh diêm đốt 1 cái vỏ cây phong lấy từ trong túi ra. Cái vỏ đỏ cháy nhạy hơn giấy. Anh đặt miếng vỏ lên mấy cành cây lớn, sau đó cho thêm củi khô và những cành cây con để mỗi ngọn lửa mới bén.

Anh làm công việc đó 1 cách từ từ và cẩn thận vì hiển nhiên mỗi ngày nguy hiểm đang đợi anh. Dần dần ngọn lửa bốc mỗi lúc 1 to hơn, nên anh lại chất thêm củi khô. Anh ngồi xồm trên tuyết, kéo những cành cây khô nằm vướng trong bụi rồi vút thẳng vào đồng lửa. Anh biết rằng không được để lửa tắt, vì khi thời tiết ở 75 độ âm, chân lại bị ướt nữa thì ngay từ đầu là phải nhóm lửa sao cho nó không được tắt. Giá mà chân khô, thì dù nhóm lửa không được, anh có thể chạy dọc theo con đường mòn trên nửa cây số là máu lại lưu thông. Nhưng khi 2 bàn chân đã ướt và tê cóng ở nhiệt độ 75 độ âm thì đừng có nói đến chuyện chạy cho máu được lưu thông. Dù cho anh có chạy nhanh đến đâu chẳng nữa, bàn chân ướt sũng đó chỉ thêm tê cứng hơn mà thôi.

Anh biết rõ như thế. Ông già ở vùng sông Lưu Huỳnh đã nói đến điều đó từ mùa thu năm ngoái, và giờ anh mới thấy hết những lời khuyên đó. Anh đã mất hết cảm giác ở bàn chân. Muốn nhóm lửa, anh đã phải bỏ găng tay ra, do đó các ngón tay cũng bị tê cứng lại ngay. Đi với tốc độ 6 cây số 1h đã tạo cho tim anh bơm máu đi khắp cơ thể, đến tận các đầu ngón chân và ngón tay.

Nhưng khi vừa mới dừng lại, máu cũng kém lưu thông. Cái giá lạnh của không gian đang giáng xuống mỏm địa cầu trơ trụi, mà anh lại ở trong cái vùng ấy nên đã phải hứng lấy cái đòn tàn khốc đó. Máu trong người anh dường như co lại trước cái lạnh. Máu cũng sống, cho nên giống như con chó, máu cũng muốn trốn cái

lạnh kinh hồn đó. Chùng nào còn đi được 6 cây số 1h, dù muốn hay không, máu vẫn được bơm đi khắp cơ thể, song giờ đây máu rút đi, lặn sâu vào tận nơi sâu kín trong người anh, nên đầu ngón chân và ngón tay là nơi cảm thấy thiếu máu trước tiên. Những ngón chân bị ướm tê cóng nhanh hơn, cả những ngón tay bị hờ cũng thế, mặc dù chúng chưa bị tê hẳn. Mũi và gò má đã bị tê cóng lại, trong khi đó, do thiếu máu, da anh lạnh tê tái.

Ấy thế mà anh vẫn không sao cả. Những ngón tay, mũi và má chỉ chớm bị cong thôi, vì lửa đã bắt đầu cháy mạnh. Anh vẫn còn cho thêm những cành cây to bằng ngón tay để lửa cháy to thêm. Lát nữa có thể mời thêm vào ngọn lửa những cành to bằng cổ tay, chắc đến lúc đó anh có thể cởi giày và tắt ướm ra hơi cho khô, và đôi chân trần sẽ được sưởi ấm bên đông lửa, nhưng dĩ nhiên, nhóm lửa thì trước hết phải xoa tuyết vào chân đã. Nhóm được lửa là mỹ mãn lắm rồi, vì thế mà anh thoát chết. Anh lại nhớ đến lời khuyên của ông già miền sông Lư Huỳnh, rồi mỉm cười.

Ông già đề ra 1 luật lệ rất nghiêm khắc là không ai được đi 1 mình trong vùng Klôn-đại với cái rét 50 độ dưới 0. Thế mà anh đã có mặt ở đây, rồi gặp tai nạn 1 thân 1 mình, cuối cùng đã tự cứu lấy bản thân. Anh cho rằng ông già này tính rụt rè như đàn bà. Điều cần phải làm đối với người đàn ông là phải giữ bình tĩnh, và thế là ổn cả. Bất cứ ai là đàn ông đều có thể đi lại 1 mình. Nhưng thật là lạ, má và mũi của anh sao mà chớm bị tê

cóng thể. Hơn nữa, anh cũng không nghĩ rằng những ngón tay của mình lại có thể mất sinh khí nhanh đến thế, vì chúng không sao cầm được thanh củi lên. Rõ ràng những ngón tay mất hết sinh khí rồi, chúng dường như ở xa hẳn thân thể và chính bản thân anh. Tay cầm thân củi mà mắt cứ ngơ ngác không hiểu mình đã nắm được nó chưa. Nhưng sợi dây thân kinh từ óc anh tới mấy đầu ngón tay dường như liệt hẳn.

Tất cả những điều đó chẳng hệ trọng là mấy. Chính ngọn lửa đang nhảy múa kia, đang kêu răng rắc, lớp bóp đó, là hứa hẹn của sự sống. Anh bắt đầu tháo giày. Đôi giày phủ 1 lớp băng, còn đôi tất trông giống như 2 cái bao bằng sắt bọc từ đầu gối trở xuống, trong khi đôi dây giày giống như 2 thanh sắt cong queo thắt nút lại như bị cháy. Thoạt đầu anh còn lấy mấy ngón tay tê cóng để giật dây ra, nhưng sau mới nhận thấy có họa là rồi mới làm như thế, nên anh vội rút con dao con ra.

Chưa kịp cắt dây giày, lại có chuyện xảy ra. Đó là do lỗi, hay nói đúng ra, là do sai lầm của anh. Đáng lẽ không được nhóm lửa dưới cây thông, mà phải nhóm ở ngoài khoảng trống. Khốn 1 nỗi có nhóm ở dưới gốc thông mới dễ lấy củi ngay từ trong bụi ra thì ném thẳng vào lửa. Cây thông mà anh đã nhóm lửa ở dưới lúc này lại nặng trĩu tuyết. Mỗi lần anh rút củi từ trong bụi ra là cái cây lại bị động nhẹ, vậy mà anh không hay biết gì. Song cái động nhẹ ấy cũng đủ gây ra tai nạn. Cành cao tí trên ngọn trút tuyết

xuống những cành dưới, và cứ như thế truyền ra khắp cây, chẳng khác gì 1 trận tuyết lở, cuối cùng đột ngột rơi ào ào xuống anh và đồng lửa, dập ngọn lửa tắt ngấm! Nơi trước đây là 1 đồng lửa, giờ ngồn ngang những tuyết là tuyết.

Anh hoảng sợ, cứ như vừa mới nghe lời cáo chung đối với mình. Anh ngồi nhìn đắm đắm vào chỗ lúc này còn là đồng lửa. Nhưng rồi anh lấy lại được bình tĩnh. Có lẽ ông già vùng sông Lưu Huỳnh lần này lại nói đúng. Giá có 1 người bạn đồng hành thì bây giờ đâu đến nỗi nguy hiểm. Người bán đó sẽ có thể nhóm lửa được. Còn bây giờ anh lại phải đi nhóm đồng lửa khác mà lần này không được để hỏng. Thậm chí có nhóm được lửa chẳng nữa, chắc đâu mấy ngón chân còn có tác dụng nữa. Đến lúc này, 2 bàn chân của anh đã tê dại rồi, mà cũng còn chán mới nhóm lửa xong.

Anh nghĩ thế, nhưng không chỉ ngồi mà nghĩ. Trong lúc ngồi nghĩ như thế, chân tay luôn luôn phải cử động. Anh làm 1 cái nền mới để nhóm lửa, lần này ở ngoài chỗ bãi trống để không có 1 cái cây xảo trá nào có thể làm tắt ngọn lửa được. Tiếp đó anh đi kiếm cỏ khô và những cành cây con bị trôi giạt quanh đó từ vụ nước tràn về lần trước. Anh không thể lấy mấy ngón tay kéo từng cái 1, nhưng vẫn có thể dùng cả 2 bàn tay mà vơ cả những cành củi mục và rêu xanh. Biết làm cách nào khác được? Anh làm như 1 cái máy, thậm chí nhặt cả 1 ôm lớn những cành to để

dùng sau khi lửa đã bùng to. Trong lúc đó, con chó nằm im và chăm chú nhìn anh, với con mắt thèm muốn, vì nó coi anh là người cung cấp lửa, vậy mà mãi không thấy lửa đâu.

Khi đã chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng, anh móc túi lấy ra 1 miếng vỏ cây Phong nữa. Vẫn biết cái vỏ còn nằm trong túi, thế mà tìm mãi vẫn không có cảm giác gì, mà rõ ràng anh nghe thấy tiếng lạo xạo của các vỏ cây va vào nhau. Anh cố hết sức mà không sao nắm được miếng vỏ cây. Trong khi đó anh vẫn nhận biết được rằng mỗi lúc bàn chân mình thêm tê cóng. Nghĩ thế, anh đâm hoảng sợ, nhưng cố gắng giữ bình tĩnh. Anh lấy răng kéo căng tay rồi vung cánh tay, đập mạnh 2 bàn tay vào 2 bên sườn. Hết ngồi, anh lại đứng dậy vung tay trong khi đó con chó vẫn ngồi yên dưới tuyết, đuôi nó quăn lấy 2 chân trước trông ấm áp, 2 tai sói thính của nó vênh lên nghe ngóng, chăm chú nhìn chủ nó. Còn anh, trong lúc vung tay đập như thế bỗng cảm thấy trong lòng dội lên 1 nỗi ghen tức với con vật vì nó có bộ lông thiên nhiên che chở cho ấm áp và an toàn.

1 lát sau, anh bắt đầu nhận thấy ở đầu những ngón tay đập đó còn lơ mơ 1 chút cảm giác. Cái cảm giác ngứa ran mỗi lúc 1 tăng lên thành 1 cái đau buốt hành hạ anh, vậy mà anh lại sung sướng reo lên. Anh tháo chiếc găng tay bên phải và thọc vào túi tìm vỏ cây. Những ngón tay vừa để trần đã bị tê cóng liền. Anh bèn rút ra 1 bao diêm. Nhưng cái lạnh khủng khiếp đã làm cho mấy

ngón tay bị tê liệt hẳn. Còn đang loay hoat tách ra lấy 1 qua diêm, thì lại đánh rơi cả bao xuống tuyết. Anh cố nhặt lên mà không sao nhặt nổi. Những ngón tay đã chết hẳn, không có khả năng sờ hay cầm được nữa. Anh rất cẩn thận. Gạt bỏ hết những ý nghĩ về 2 bàn chân, cái mũi và 2 má bị tê cóng, anh tập trung tâm trí vào việc nhặt bao diêm lên. Dồn cả 2 mắt vào nhìn, dùng thị giác thay cho xúc giác và đến khi nhìn thấy 2 ngón tay ở 2 bên bao diêm, anh liền kẹp lấy, đã đành ý chí là vậy, nhưng những dây thần kinh đã bị tê liệt nên những ngón tay cũng không tuân theo nữa. Anh lại đi găng tay phải vào rồi đập thật mạnh vào đầu gối. Sau đó anh dùng cả bàn tay đeo găng mà xúc bao diêm lên, mang theo cả 1 nắm tuyết, đặt vào lòng. Nhưng tình hình cũng không tốt đẹp gì hơn.

Loay hoay mãi, anh mới kẹp được bao diêm vào giữa cùi 2 bàn tay đeo găng, rồi đưa lên miệng. Tuyết đóng quanh miệng vỡ tan ra khi anh lấy hết gân sức để há ra. Anh rụt hàm dưới vào, uốn cong môi trên trông đến kỳ quái, rồi lấy hàm răng trên ngậm bao diêm nhằm để tách lấy 1 qua. Anh đã tách được 1 qua nhưng lại để rơi xuống đất. Cũng chẳng ăn thua gì. Không thể nào nhặt que diêm đó lên được. Anh mới nghĩ ra 1 cách, liền ghé răng cắn lấy que diêm và quẹt mạnh vào chân. Quẹt đến 20 lần que diêm mới cháy. Khi diêm cháy, anh vẫn cắn răng và dí sát vào vỏ cây.

Nhưng mùi diêm sinh ở diêm bốc ra bay vào mũi, luôn vào phổi,

làm cho anh ho sặc sụa. Qua diêm rơi xuống tuyết tắt ngấm. Ông già vùng sông Lưu Huỳnh nói có lý, anh nghĩ như vậy vào lúc sự tuyệt vọng đã được kiềm chế lại trời dậy: quá 50 độ dưới 0, ai muốn đi đâu phải có bạn đồng hành. Anh đập mạnh 2 bàn tay nhưng không gây nên 1 cảm giác gì. Bỗng nhiên anh lấy răng cời cả 2 chiếc găng tay ra. Anh lấy cùi tay kẹp bao diêm vào. Do cơ bắp ở 2 cánh tay không bị cứng, nên anh có thể kẹp chặt bao diêm ở chỗ 2 cùi tay. Sau đó anh quẹt cả năm diêm dọc theo cẳng chân. Bó diêm cháy bùng lên, cả 70 que diêm lưu huỳnh cùng bùng cháy lên 1 lúc! Không khí lạnh như tờ nên diêm không tắt được. Anh nghiêng đầu sang 1 bên để tránh khỏi bị ngạt thở, rồi dí cả năm diêm đang cháy vào vỏ cây Phong. Gió diêm như thế anh mới nhận ra cảm giác ở nơi tay mình. Thịt đang bị cháy. Có thể ngửi thấy mùi thịt cháy, có cảm giác như nó cháy vào tận trong thịt. Cảm giác ấy dần dần biết thành cái đau nhức nhối. Song anh vẫn cố gắng chịu đựng, vụng về dí ngọn lửa vào vỏ cây, nhưng miếng vỏ lại không bắt lửa ngay, vì chính bàn tay đang bị cháy đó đã cuốn hết lửa.

Cuối cùng không chịu nổi, anh rời cả 2 tay ra. Năm diêm đang cháy rơi xuống nghe xèo xèo trong tuyết, nhưng miếng vỏ cây cũng đã cháy. Anh liền chắt cỏ khô và những cành cây nhỏ tí vào ngọn lửa. Anh không còn khả năng chọn được nữa, vì phải dùng 2 cùi tay mà kẹp củi. Những mẫu gỗ mục và những đám rêu

xanh bám cả vào củi, nên anh phải cố ghé răng mà nhặt bớt đi. Anh nâng niu ngọn lửa 1 cách cẩn thận, song đến vụng. Lửa và sự sống, vì vậy không thể để nó tắt được. Máu rút ra khỏi làn da trên thân thể của anh nên anh bắt đầu thấy run lên cầm cập, và thấy người trở nên vụng về hơn. 1 mảnh rêu to rơi xuống đúng ngay giữa đồng lửa nhỏ. Anh lấy ngón tay cố cời nó ra, nhưng tấm thân run lẩy bẩy làm cho anh cời lửa đi đâu ấy, hất tung những mớ cỏ đang cháy và những cành khô, và thế là cả đồng lửa nhỏ bị hồng ở giữa. Anh lại vun chúng lại, nhưng có cố mấy cũng chẳng ăn thua gì, vì toàn thân anh đang run bắn lên mà củi lại bắn rải rác. Từng cảnh 1 phun ra 1 cuộn khói rồi tắt ngấm. Người nhóm lửa lại thất bại. Nhìn quanh 1 cách lãnh đạm, anh chợt bắt gặp con chó đang ngồi bên đồng lửa đã lụi, người nó cử động có vẻ bút rứt bồn chồn, hết nhấc chân bên này lại đến chân bên kia và toàn thân cứ quấy luôn, nhưng đang háo hức muốn có 1 cái gì đó.

Trông thấy con chó, anh liền nảy ra 1 ý nghĩ man rợ. Anh nhớ đến câu chuyện về 1 người bị cuốn trong cơn bão tuyết, đã giết chết con nai và chui vào xác của nó mà nằm cho ấm, nên mới thoát chết. Anh sẽ giết con chó và thọc tay vào người nó cho đến khi hết tê dại thì thôi, sau đó lại có thể nhóm được đồng lửa khác. Anh bèn gọi nó lại gần, nhưng trong giọng nói có pha chút sợ hãi, khiến con chó cũng sợ, vì từ trước đến giờ nó chưa nghe

thấy chủ nó nói giọng như thế. Chắc có chuyện sao đây, và linh tính đa nghi của nó đã đánh hơi thấy sự nguy hiểm nhưng không biết đó là mối nguy hiểm gì. Đâu đó trong óc nó bỗng nhiên thấy xuất hiện 1 nỗi sợ hãi đối với người chủ. Nó cụp tai xuống khi nghe thấy tiếng gọi của người chủ, rồi những động tác bồn chồn, vặn vẹo mình, hết nhấc chân trước lên lại đặt xuống: nhưng nó không lại. Anh bèn chống 2 tay quỳ 2 gối và bò lại phía nó. Tư thế lạ lùng đó lại gây thêm mối ngờ vực, nên con chó len lét lùi lại.

Anh lại ngồi lên tuyết 1 lát và cố lấy lại bình tĩnh. Sau đó anh lấy răng đi găng tay vào và gượng đứng dậy. Trước hết anh liếc nhìn xuống chân xem có chắc là mình đứng thật không, vì anh không có cảm giác là chân mình đung dật. Tư thế đứng thẳng của anh làm cho con vật hết nghi ngờ, và khi anh quát lên ra lệnh nghe như tiếng roi quát, con chó lại ngoan ngoãn nghe theo như thường ngày. Khi nó tiến đến gần tầm tay, anh đã mất tự chủ, vội giơ tay vô lấy nó, nhưng đến lúc đó anh mới nhận ra rằng tay mình không còn nắm được nữa, còn những ngón tay thì không sao co lại được, mà cũng không có cảm giác gì cả. Trong chốc lát anh quên khuấy mất rằng không những đôi bàn tay mình đã tê cóng mà mỗi lúc chúng còn tê cóng hơn, mọi việc xảy ra rất nhanh, nên con chó chưa kịp bỏ chạy, anh đã ôm chầm lấy nó. Anh ngồi xuống tuyết, và cứ thế ôm lấy nó, dù cho nó cứ găm

gù, sửa và vùng vẫy mấy để thoát cũng mặc.

Nhưng anh cũng chỉ có thể làm được đến thế, nghĩa là úr ngời ôm khư khư lấy con vật. Anh biết mình không có khả năng giết được nó. Không sao tìm ra được cách gì để giết chết nó. Với đôi tay vô dụng, anh không thể rút hoặc cầm lấy con dao găm hay bóp cổ nó. Anh đành buông nó ra, con vật vội cụp đuôi phóng 1 mạch chừng 10 thước, nó dừng lại, ngoảnh nhìn anh dáng dò hỏi, 2 tai vênh lên.

Anh ngồi xuống nhìn 2 bàn tay xem nó ở đâu, và thấy nó còn đang lủng lẳng ở cổ tay. Anh bỗng ngạc nhiên thấy mình lại phải dùng đến mắt để xem tay mình ở đâu. Anh liền vung tay đập mạnh 2 bàn tay đeo găng vào 2 bên sườn. Làm như vậy trong 5', ráng hết sức đủ để bơm máu lên làn da, thế là anh hết run. Nhưng 2 bàn tay không cảm giác gì. Anh có cảm tưởng chúng như 2 quả cân treo ở đầu cánh tay, vậy mà anh cố truyền cảm tưởng đó xuống thì lại không thấy gì.

1 nỗi sợ chết lơ mờ và nặng nề xâm chiếm anh. Sự sợ hãi đó nhanh chóng trở nên sâu sắc vì anh nhận ra rằng đây không còn là vấn đề những ngón tay và ngón chân bị tê cóng hoặc đứt mất cả 2 bàn tay và bàn chân mà đó là vấn đề sinh tử, trong đó cơ hội để sống rất mỏng manh. Điều đó làm anh hoảng hốt, khiến anh quay cổ chạy 1 mạch trên lòng sông dọc theo con đường mòn cũ, lơ mờ sáng. Con cóc chạy theo sau sát anh. Anh chạy thực mạng

không biết trời đất là gì, trong nỗi hoảng loạn anh chưa bao giờ phải trải qua trong đời. Trong lúc chạy loạn choạng trên tuyết, anh lại dần dần nhìn rõ mọi vật: bờ sông, những đồng gỗ cả ngồn ngang, những cây dương trụ lá và cả bầu trời. Chạy như thế làm cho anh cảm thấy dễ chịu hơn, người không thấy run nữa. Chắc nếu cứ tiếp tục chạy thì 2 bàn chân sẽ hết công; mà nhờ đâu chạy gần 1 đoạn xa nữa chẳng về đến nơi với anh em ở trại. Ngón tay, ngón chân và 1 phần trên mặt chắc không còn nguyên vẹn, nhưng sẽ nhờ anh em cứu vớt cho phần còn lại khi về đến trại. Song lúc ấy anh lại nảy ra ý nghĩ cho rằng sẽ không bao giờ mình trở về được tới trại và sum họp cùng anh em, rằng đến đó đường còn xa, mà người đã bị tê cóng thế này, chắc sớm muộn cũng sẽ chết cứng thôi. Anh cố xua đuổi ý nghĩ đó, gác nó lại phía sau, nhưng đôi lúc nó lại hiện ra làm anh cứ phải cố sức nghĩ đến chuyện khác cho quên đi.

Anh ngạc nhiên không hiểu sao mình vẫn chạy được với đôi chân tê dại như thế, tê dại đến mức khi cả khối thân người đè nặng xuống và lúc chúng chạm đất vẫn không có cảm giác gì. Anh thấy như mình đang lướt trên mặt đất, chân không đến đất, cật không đến trời. Có lúc anh thấy như mình đã nhìn thấy thần Méc-cua có cánh ở đâu đó, rồi cứ thắc mắc liệu thần Méc-cua có cảm giác giống như anh khi bay lướt trên mặt đất không.

Chạy 1 mạch về trại và gặp gỡ bạn bè lúc này là điều vô lý hết

sức vì lấy đầu ra sức nữa. Nhiều lần anh vấp ngã, loạng choạng đứng dậy rồi lại ngã. Anh cố gượng đứng lên, nhưng không nổi, quyết định đành phải ngồi nghỉ và nghĩ bụng sẽ không chạy mà chỉ bước đều. Lúc ngồi xuống thở, anh thấy người ấm và dễ chịu hẳn lên. Người không còn run nữa thậm chí hơi ấm như tràn râm ran khắp ngực và bụng. Nhưng sao sờ tay lên mũi và má vẫn không có cảm giác gì? Chạy cũng không làm hết tê cóng được. Cả 2 bàn tay và bàn chân cũng vẫn không hết tê. Rồi anh lại nghĩ có lẽ phần tê cóng trên thân thể lan rộng hơn thì phải. Anh cố không nghĩ đến điều đó, chỉ nghĩ đến điều khác cho quên đi: anh biết mình cứ nghĩ như thế sẽ gây hoảng sợ, mà anh vốn lại sợ sự hoảng hốt. Dù vậy, ý nghĩ đó cứ ám ảnh anh 1 cách dai dẳng cho đến khi mừng tượng ra cảnh toàn thân mình tê cóng lại. Nghĩ đông dài chán cũng đến thế thôi, thế là anh lại vùng đứng dậy chạy thực mạng dọc theo con đường. Có lần anh chạy chậm lại và bước bộ từ từ, nhưng rồi nghĩ đến chỗ tê cóng đang lan khắp, anh lại lao đầu chạy.

Trong suốt thời gian ấy, con chó vẫn chạy theo sau anh. Lúc anh ngã lần thứ 2, nó lại ngồi xuống trước mặt, đuôi quăn lấy 2 chân trước, chăm chú nhìn anh 1 cách dò hỏi. Trước cảnh ấm cúng và an toàn của con vật, anh thấy trong người mình nổi cáu, rồi chửi cho nó 1 chập, khiến con vật phải cụp tai xuống ra chiều ngoan ngoãn. Lần này cái rét đến với anh nhanh hơn. Anh đang bó tay

trước cái giá rét đang lan khắp thân mình. Nghĩ đến cái rét tê cóng, anh lại càng chạy thực mạng, nhưng chưa được 30 mét đã lão đảo ngã chúi xuống. Lần hoảng hốt này lên đến tột đỉnh. Khi đã lấy lại được bình tĩnh anh ngồi lên và nghĩ mình có chết cũng phải chết cho có tư thế. Song ý nghĩ đó không đến 1 cách rõ nét như vậy. Anh chỉ thấy mình như 1 thằng ngốc, chạy quẩn như con gà bị cắt tiết - anh lại nảy ra sự so sánh đó trong đầu. Thôi thì đảng nào cũng chết cóng, nên phải chết cho đảng hoàng. Khi đã tìm được sự tĩnh tâm mới này, anh bỗng thấy buồn ngủ. Anh nghĩ đến giấc ngủ ngàn thu ngon lành, chẳng khác gì uống 1 liều thuốc ngủ. Chết cóng thì có gì đau đớn như người ta tưởng đâu! Còn gặp cái chết khác ghê sợ hơn nhiều.

Anh tưởng tượng ngày mai anh em tìm thấy xác anh. Bỗng nhiên anh thấy mình đang đi cùng mọi người dọc theo con đường mòn và tìm kiếm anh. Rồi anh lại cùng với họ đi tới chỗ rẽ của con đường và thấy mình đang nằm trên tuyết. Anh không còn thuộc về bản thân mình nữa, vì thậm chí ngay lúc đó anh đã thoát xác, đứng cùng với anh em và nhìn vào xác mình nằm trên tuyết: Trời quả là rét quá, anh nghĩ thế. Khi nào về đến xứ sở, anh sẽ kể lại cho bà con nghe cái lạnh thực sự nó như thế nào. Nghĩ miên man, anh lại nhớ đến ông già vùng sông Lưu Huỳnh. Anh mừng rỡ rõ mồn một ông ta đang ngồi hút tẩu trong cảnh ấm cúng dễ chịu.

"Ông nói đúng ông già ạ; ông nói đúng đấy" anh lẩm bẩm như đang nói với ông già.

Sau đó anh thiếp đi trong 1 giấc ngủ ngon lành mà dường như chưa bao giờ mình được hưởng. Con chó vẫn ngồi nhìn anh và chờ đợi. 1 ngày ngắn ngủi tan dần trong ánh hoàng hôn còn đọng lại mãi không tan. Không có dấu hiệu nào tỏ ra là có nhóm lửa, và lại trong đời của con vật chưa bao giờ nó thấy con người ngồi ở tư thế như vậy trên tuyết mà lại không đốt lửa sưởi. Khi trời mỗi lúc 1 tối dần, lòng khao khát có 1 đống lửa xâm chiếm con vật, chân trước của nó động đậy liên hồi, rồi nó kêu khe khẽ, nó cụp tai xuống như sợ chủ mắng. Nhưng chủ nó vẫn ngồi yên. Sau đó con vật rên to hơn, bò lê dần tới anh và đánh hơi thấy cái chết. Nó xù lông lên lùi lại. Nấn ná 1 lát, nó rú lên nghe thê thảm dưới bầu trời lạnh buốt điểm những ngôi sao sáng lấp lánh như nhảy múa. Sau đó, nó quay đi và chạy ngược theo con đường mòn về hướng trại mà nó quen thuộc, nơi đó sẽ có người cho nó ăn và đốt lửa cho nó sưởi.